



H C ANH NG TRÊN ĐÀI VOA

Đ nghe bài h c, xin [B M V & Agrave; O Đ & Aacute; Y](#)

Đây là Ch ng trình Anh ng Sinh đ ng New Dynamic English, bài 117. Ph m Văn xin kính chào quý v thính gi . M đ u bài h c là ph n Câu đ trong tu n, Question of the Week. Hãy nghe li t kê các món c n, và đoán xem còn thi u th gì. What else does he need? Anh ta còn c n thêm gì n a? What else do they need? H còn c n thêm gì n a?

Ôn i: BATH và BATHE. Take a bath=t m trong nhà; soap=xà bông; bathtub=b n t m; towel=khăn t m; bathrobe=áo choàng sau khi t m xong. To bathe=t m ngoài nhà nh ngoài bi n, hay trong h b i; to bathe còn có nghĩa là r a ráy. Bathe cũng là danh t . Let's go for a bathe=chúng ta đi t m đi. Bathing suit=áo t m; the nurse bathed the wound=y tá r a v t th ng. The bathing here is safe=B i đ y an toàn. Hot water=n c nóng. To write a letter=vi t th ; an envelope=phong bì; a stamp=tem; a pen=bút. To make tea=pha trà; to boil water=đun n c sôi; tea=trà; teacup=chén u ng trà; teapot=bình trà; tea kettle=n i n u n c sôi pha trà. Quý v ch c còn nh thành ng "cup of tea" nghĩa là "đi u mình thích"? Không ph i ai cũng thích hát b i.=Classical theater is not everyone's cup of tea.

Cut 1

Question of the Week (answer): What do they need?

Larry: Question of the Week!

The Question of the Week is "What else do they need?"

He has soap, he has a towel, and he has a bathtub.

UPBEAT MUSIC

Max: It's time for Question of the Week again, Kathy.

Kathy: I'm ready!

Max: Okay...first question: What else does he need?

Larry: Tom is going to take a bath.

He has soap.

He has a towel.

He has a bathtub.

What else does he need?

Kathy: Let's see.

He has soap, he has a towel, and he has a bathtub.

He needs water!

Max: A glass of water?

Kathy: No!

He needs hot water for his bath.

Max: That's right, Kathy!

He needs hot water for his bath.

Ready for Question Number Two?

Kathy: Ready!

Max: All right.

Larry: Lauren is going to write a letter.

She has an envelope.

She has a pen.

She even has a stamp.

What else does she need?

Kathy: Oh...this is easy!

She has an envelope, a pen and a stamp, so she needs... paper!

She needs paper to write the letter!

Max: Right again, Kathy!

She needs paper.

Okay...last question.

Larry: Andy is going to make tea.

He has a teapot.

He has hot water.

He has a teacup.

What else does he need?

Kathy: A teapot, hot water and a teacup?

Well, he needs tea, of course!

Max: Of course, he needs tea!

Without tea, it would just be hot water.

Well, Kathy, you did very well.

Kathy: Thank you, Max.

I enjoyed the questions.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong phần Câu chuyện giữa bài, Story Interlude, ta nghe Max nói đi bộ cho khỏe, walking for health. Shoes=giày; I have to change my shoes= Tôi phải thay giày; walking shoes=giày đi bộ; dress shoes=giày da đi làm.To take a walk=đi bộ. My doctor suggested that I take a walk every day.=bác sĩ khuyên tôi đi bộ hàng ngày. I need to get more exercise=tôi cần vận động thêm. My blood pressure was a little high=áp huyết của tôi hơi cao. [blood=máu; pressure=áp suất]. I went for a checkup Recently.=mới đây, tôi đi khám bác sĩ. Recently=mới đây. Now that you mention it, I see a lot of people out walking after lunch=vì bạn nói tôi nhìn nhận ra là tôi thấy nhiều người đi bộ sau khi ăn trưa. Now trong câu trên nghĩa như "since, seeing that " (=vì, thấy rằng).

Now that we've eaten, let's go out for a walk.=Vì chúng ta ăn xong rồi, ta nên đi dạo.

Now that you've grown up, you must stop this childish behavior.=Vì em đã lớn rồi thì phải bỏ trò trẻ con đi. [Nhận xét: Có thể bỏ "that" sau "Now that."].

To mention=nói đến, đề cập đến. I'm off now.=tôi đi đây. I'll be back in a little while=chút nữa tôi sẽ trở về.

Cut 2

Story Interlude: Walking for Health

Larry: OK... and we're off the air. Good show.

Kathy: Thanks!

SFX: package/bag opening

Max: Well, excuse me while I change my shoes.

Kathy: Change your shoes?

Max: Yes, these are my new walking shoes. Like them?

Kathy: Oh, they're very nice.

So you're going for a walk?

Max: Yes, my doctor suggested that I take a walk every day.

Kathy: Your doctor. That's interesting.

My doctor never said anything to me about walking.

Max: Well, I went for a checkup recently.

My doctor said my blood pressure was a little high.

He told me I needed to get more exercise.

So I think I'll take a walk every afternoon.

Kathy: Walking. That sounds nice.

The weather is good today.

You know, now that you mention it, I see a lot of people out walking after lunch.

Max: Well, I'm off.

I'll be back in a little while.

Kathy: See you later, Max.

SFX: Elizabeth entering

Eliz: Hi, Kathy.

Larry: Quiet, please. Ready for Functioning in Business.

Vietnamese Explanation

Trong ph n Anh ng Th ng m i Trung c p, ta h c v c c h duy trì m i liên l c—keeping in touch, và h c nh ng câu dùng khi đi n t tình c m—expressing feelings. Thí d , tr c khi t giã một ng i b n mà ta bi t lâu m i g p l i, ta nói, “Keep in touch!” (gi liên l c v i nhau nhé!) Disappointed=th t v ng. We were both feeling disappointed (unhappy) with Ms. Graham’s decision=C hai chúng tôi cùng c m th y th t v ng v quy t đ nh c a bà Graham. A complete surprise=m t s ng c nhiên hoàn toàn. Her decision wasn’t a complete surprise, however. D u sao thì chúng tôi cũng không hoàn toàn ng c nhiên v quy t đ nh c a bà y. [Nh n xét là n u however đ ng c cu i câu, thì tr c nó ph i có d u ph y]. Honest=thành th t. She was worried about the deadline and the storage problems=bà y lo ng i v v n đ không k p h n chót và không có x ng ch a đ . To part=chia tay nhau, t giã; parting=s t giã.

Cut 3

Opening

MUSIC

Eliz: Hello, I'm Elizabeth Moore. Welcome to Functioning in Business!

MUSIC

Larry: Functioning in Business is an intermediate level business English course with a focus on American business practices and culture.

Today's unit is "Keeping in Touch, Part 1."

This program focuses on Expressing Feelings.

MUSIC

Interview: Blake and Epstein's Parting

Larry: Interview

Eliz: Today, we are talking to Charles Blake in his Beijing office.

SFX: Phone beep

Eliz: Hello, Mr. Blake. It's good to talk to you again.

Blake: Hello.

Eliz: You met with Mr. Epstein after Shirley Graham rejected your final proposal.

Blake: Yes, I did. We were both feeling very disappointed with her decision.

Her decision wasn't a complete surprise, however.

She was very honest in all of our conversations.

I knew that she was worried about the deadline and storage problems.

Eliz: OK. Let's listen now to your conversation with Mr. Epstein.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong phần tiếp, ta nghe tiếng nói của người dẫn chuyện nói về cuộc đàm phán giữa ông Blake và ông Epstein với quý tộc nhà của bà Graham bác bỏ việc mua máy ảnh của ông Blake. It's too bad.=it's a shame.=rất đáng tiếc. I guess things worked out the way we thought they might.=tôi đã nghĩ là chuyện có thể xảy ra như vậy. Đố ng từ "guess" thường có nghĩa là "đoán" nhưng trong câu trên, "guess" nghĩa như "think" hay "suppose." Worked out=diễn biến, turned out in the end. A valuable experience=kinh nghiệm quý báu. Market=thị trường. North American market=thị trường Bắc

M. Machinery=máy móc (nói chung), dùng ít; machines=máy móc, dùng số ít
nhiều: A machine=một cái máy, machines=những bộ máy. On the market=trên thị trường. To convince=thuyết phục. Point=điểm, ý kiến. I can understand her point, too.= Tôi cũng hiểu
điểm trường của bà ấy. Pressure=áp lực. She's under a lot of pressure.=Bà ấy chịu nhiều áp
lực. Get this new operation going by October=đưa dự án cho công trình mới này bắt đầu trước
tháng 10.

Cut 4

Dialog: FIB Dialog, Blake and Epstein's Parting

Larry: Dialog

Larry: Mr. Epstein and Mr. Blake discuss Ms. Graham's decision.

It's too bad.

I guess things worked out the way we thought they might.

Epstein: Well, it's too bad, but I guess things worked out the way we thought they might.

Blake: Yeah, but this has been a valuable experience for us.

Now we know what our biggest problem will be with the North American market.

Epstein: Well, for me, of course, I'm still not happy.

I think your machinery is the best on the market.

It's just too bad that I... we couldn't convince Shirley.

Still, I can understand her point, too.

She's under a lot of pressure here to get this new operation going by October.

Blake: Sure.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong phần tiếp, ta nghe hai câu chuyện cùng một ý.

Cut 5

Language Focus: Variations

Larry: Variations.

Listen to these variations.

Eliz: Well, it's too bad.

Larry: Well, it's a shame.

(pause)

Eliz: I'm not happy.

Larry: I'm disappointed.

(pause)

Eliz: It's too bad that we couldn't convince her.

Larry: I'm sorry that we couldn't convince her.

(pause)

Eliz: I can understand her point.

Larry: I can appreciate her position.

(pause)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong phần phỏng vấn sắp tiếp, Elizabeth hỏi Ông Blake về việc ông bán ngôi nhà máy đi rất rẻ. Lack of experience=thiếu kinh nghiệm. Take the rejection very well.=không buồn vì bị

bác, take the rejection graciously. The United States would be a difficult market to enter.=Hoa Kỳ là một thị trường khó vào cạnh tranh.

Tough=difficult=khó. Competition is very tough in North America, especially with high tech products. =mức cạnh tranh rất mạnh mẽ. Bức M, nhất là với sản phẩm kỹ thuật cao (nhất là công nghệ máy điện tử). [High tech, hay High tech, Hi tech viết tắt là high technology, kỹ thuật điện tử cao cấp.] Ôn lại câu Confident—we are confident that we will succeed.=Chúng tôi tin chắc mình sẽ thành công. [Có thể nói, We are confident of our future success. Theo sau that là một mệnh đề; theo sau of là một nhóm danh từ, gọi là noun phrase.]

Cut 6

Interview:

Larry: Interview

Eliz: Mr. Blake, you said the meetings in San Francisco were “a valuable experience.”

What did you mean?

Blake: My discussions with Ms. Graham were a good preparation for working with other American managers.

I realized that other companies would be worried about our lack of experience in the US.

Eliz: You seem to have taken the rejection very well.

Blake: Well, we knew that the United States would be a difficult market to enter.

Competition is very tough in North America, especially with high tech products.

But we believe in our product, and we are confident that we will succeed.

Eliz: Thank you again for being our guest.

Blake: Thank you for inviting me.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Quý vị vừa đọc xong bài 117 trong Chương Trình Anh ngữ Sinh động, New Dynamic English.

Anh Ngõ sinh đõng - Bài số 117 : Tiõp nõi - Câu đõ trong tuõn.

Tác Giả: VOA

Thứ Tư,, 22 Tháng 4 Năm 2009 02:51

Phõm Vãn xin kính chào quý võ thính giõ và xin hõn gõp lõ i trong bài hõ c kõ tiõ p.